

LỄ THẬT VỀ CON TÀU CỦA NÔ-Ê

Bài 8 - Sự mầu nhiệm về cơn nước lụt mà Đức Chúa Trời dùng để huỷ diệt loài người hung ác.

Sáng thế ký 7:10-24: Sau bảy ngày, nước lụt xảy có trên mặt đất. Nhăm năm sáu trăm của đời Nô-ê, tháng hai, ngày mười bảy, chính ngày đó, các nguồn của vực lớn nổ ra, và các cửa sổ trên trời mở xuống; mưa sa trên mặt đất trọn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Lại cũng trong một ngày đó, Nô-ê với vợ, ba con trai: Sem, Cham và Gia-phết, cùng ba dâu mình đồng vào tàu. Họ và các loài, thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng trên mặt đất tùy theo loài, chim tùy theo loại, và hết thảy vật nào có cánh, đều từng cặp theo Nô-ê vào tàu; nghĩa là mọi xác thịt nào có sanh khí, một đực một cái, một trống một mái, đều đến vào tàu, y như Lời Đức Chúa Trời đã phán dặn; đoạn, Đức Giê-hô-va đóng cửa tàu lại. Nước lụt phủ mặt đất bốn mươi ngày; nước dâng thêm nâng tàu bổng lên khỏi mặt đất. Trên mặt đất nước lớn và dâng thêm nhiều lắm; chiếc tàu nổi trên mặt nước. Nước càng dâng lên bội phần trên mặt đất, hết thảy những ngọn núi cao ở dưới trời đều bị ngập. Nước dâng lên mười lăm thước cao hơn, mấy ngọn núi đều ngập. Các xác thịt hành động trên mặt đất đều chết ngộp, nào chim, nào súc vật, nào thú rừng, nào côn trùng, và mọi người. Các vật có sanh khí trong lỗ mũi, các vật ở trên đất liền đều chết hết. Mọi loài ở trên mặt đất đều bị huỷ diệt, từ loài người cho đến loài thú, loài côn trùng, cùng loài chim trời, chỉ còn Nô-ê và các loài ở với người trong tàu mà thôi. Nước dâng lên trên mặt đất trọn một trăm năm mươi ngày.

Trước khi chúng ta bước vào suy gẫm Lời Đức Chúa Trời, chúng ta cần phải nhớ Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy chúng ta cách nhìn nhận và hiểu biết Lời Chúa trong Kinh-Thánh, đó là: **“Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta vậy.”** (Giăng 5:39)

Và: **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63)

Mặc dù mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh về những sự xảy trên đất này, đều là thật, nhưng trong sự khôn ngoan và sự mưu luận mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã khiến cho những sự đó được xảy ra, cho mục đích tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài và hết thảy mọi sự đã được chép về các luật liên quan đến sự thờ phượng, sự hầu việc Đức Chúa Trời ở trên đất này, đều là bóng những sự ở trên trời cùng những sự sẽ xảy ra trên đất này, cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh đó được hoàn thành.

Chúng ta đang học về những sự mầu nhiệm của chiếc tàu mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng để cứu cả nhà người, mà chiếc tàu đó là bóng về sự cứu chuộc loài người của Đức Chúa Trời, được thi hành bằng quyền phép của Lời Ngài (mà **cây Gô-phe** đó là bóng) và những người đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn để dùng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà lập nên Hội-Thánh hữu hình trên đất này, mà chiếc tàu mà Nô-ê đã đóng đó là bóng, cùng kích thước và hình dạng của chiếc tàu đó là bóng về các nguyên tắc, các giềng mối của Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước nhất là ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), cùng các Lễ thật mầu nhiệm được ban cho loài người qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà **chai** được dùng để trét bề trong cũng như bề ngoài của chiếc tàu đó là bóng.

Trong bài chúng ta học hôm nay, đó là ý nghĩa mầu nhiệm của cơn nước lụt, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng để huỷ diệt loài người hung ác ở trên đất này.

Trước khi người ta muốn tìm kiếm những sự thuộc về quá khứ, người ta cần phải có các loại công cụ như tài liệu, thông tin liên quan đến việc tìm kiếm, cùng các công cụ được dùng để thăm dò hoặc độ sâu, độ cao, độ xa, màu sắc, ánh sáng, dụng cụ nhìn, đo lường, đào bới.... để nhờ những công cụ đó mà người ta có thể thu thập được những vật chứng, cùng các thông tin cần thiết để nhận biết được những vật người ta muốn tìm đó đúng và chính xác thế nào, thì để chúng ta có thể hiểu rõ và đúng ý nghĩa mầu nhiệm của cơn nước lụt mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng để huỷ diệt loài người hung ác đó, là hình bóng về điều gì, để mọi người tin Chúa nhận biết được những sự mách bảo, cùng những sự dạy dỗ liên quan đến sự cứu chuộc đã được chép trong Kinh-Thánh, mà áp dụng cho cuộc sống, cùng gây dựng đức tin và sự trông cậy vững vàng nơi Lời Đức Chúa Trời.

Trong một số bài trước mà chúng ta đã học và có đề cập đến ý nghĩa của **nước**, là công việc của Đức Chúa Trời tạo nên để nuôi dưỡng muôn vật trên đất, trong nước dưới đất, mà chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán đó là bóng về Lời của Ngài khi được phán ra khỏi môi miệng của Ngài.

Ê-sai 55:6-13: Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gốc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Lời Đức Chúa Trời là **nước hằng sống** cho linh hồn loài người cũng như cho muôn vật có hơi thở của sự sống, nhưng Lời Đức Chúa Trời cũng sẽ huỷ diệt bất kỳ một tạo vật nào chống nghịch lại Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 4:4-26: Vả, Ngài phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri. Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình. Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường mỗi một, Đức Chúa Jê-sus ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu. Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy cho Ta uống. Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố vắng mua đồ ăn. Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Ủa kìa! ông là người Giu-đa, mà lại xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Sở là, dân Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri). Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ví bằng người biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: “Hãy cho Ta uống” là ai, thì chắc người sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho người nước sống. Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy? Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng nầy lại cho chúng tôi, chính người uống giếng nầy, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Phàm ai uống nước nầy vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời. Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi không khát và không đến đây múc nước nữa. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy đi, gọi chồng người, rồi trở lại đây. Người đàn bà thưa rằng: Tôi không có chồng. Đức Chúa Jê-sus lại phán: Người nói rằng: Tôi không có chồng, là phải lắm; vì người đã có năm đời chồng, còn người mà người hiện có, chẳng phải là chồng người; điều đó người đã nói thật vậy. Người đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn thấy Chúa là một đấng tiên tri. Tổ phụ chúng tôi đã thờ lạy trên hòn núi nầy; còn dân Giu-đa lại nói rằng nơi đáng thờ lạy là tại thành Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi nầy, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng Ta thờ lạy sự chúng Ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy. Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta, người đang nói với người đây, chính là Đấng đó.

Giăng 7:37-39: Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jê-sus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống. Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jê-sus chưa được vinh hiển.

Kinh-Thánh chép rằng, Danh Đức Chúa Jê-sus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13). Lời Đức Chúa Trời bao gồm hai phần, mà phần thứ nhất là Luật pháp văn tự, và Chúa Jê-sus gọi đó là xác thịt, nghĩa là loài người xác thịt có thể thấy được và phải bắt thân thể xác thịt mình vâng phục và làm theo.

Phần thứ hai là phần đã không được chép thành văn tự, nhưng có quyền phép tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và cai trị muôn vật, từ những vật thấy được đến những vật không thấy được đều bởi Lời Chúa mà được dựng nên, đó là Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, mà tâm linh loài người có thể nghe được bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, còn được gọi là Thánh-Linh của Đấng Christ.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nên sau cơn nước lụt, Ngài biết rằng, quyền lực của tội lỗi vẫn còn ở trong loài người từ khi người ta còn ở trong bụng mẹ, vì thế cho nên Ngài đã quyết định rằng: **“Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.”** (Sáng thế ký 8:21-22).

Nghĩa là hễ còn có một người được sanh ra trong thân thể xác thịt bằng bụi ở trên trái đất này, thì Luật pháp của Đức Chúa Trời vẫn còn phải có để cai trị người đó và tùy theo tình trạng sống của người đó đối với Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà sự báo trả của Luật pháp sẽ được thi hành trên thân thể xác thịt cũng như tâm linh người đó, mà sự báo trả công bình của Luật pháp đối với loài người trên đất này bao gồm hai phần, đó là: Nếu người ta vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì mọi sự phước hạnh sẽ đến trên thân thể xác thịt của người đó và tâm linh của người đó sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời. Còn nếu như người đó không vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì sự rửa sả của Luật pháp sẽ đến trên thân thể xác thịt của người đó, còn linh hồn của người đó sẽ bị hư mất đời đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thi hành sự yêu thương của Ngài qua việc ban Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho loài người, mà trước nhất là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và lập Môi-se làm tôi tớ Ngài và A-rôn làm thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên, để qua Môi-se và A-rôn cùng các con trai của người Luật pháp của Đức Chúa Trời được truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, trải các thời đại.

Khi các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn bổn phận của mình trước các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, và bởi sự yếu đuối và hay chết của các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, khiến Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự yếu đuối, không thể giúp cho người ta thoát khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để trực tiếp làm người truyền giải các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời cho loài người, mà trước nhất là cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó, được vững lập, vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó chính là sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho loài người, nếu loài người nhận biết chân giá trị của Luật pháp cùng nhận biết quyền phép của Lẽ thật, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, mà vâng giữ và làm theo Luật pháp đó. Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (Lẽ thật) được ví là **nước hằng sống**, có quyền phép khiến linh hồn mọi người tin Chúa được sự sống lại và được sự sống đời đời. Bất cứ một tạo vật nào vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì sẽ tùy theo mức độ vi phạm của tạo vật đó trước mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà tạo vật đó hoặc sẽ bị sửa phạt, hoặc sẽ bị huỷ diệt.

Giăng 3:1-21: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: **Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được.** Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.** Ni-cô-đem thưa rằng: **Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao?** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời.** Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: **Các người phải sanh lại.** Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: **Điều đó làm thế nào được?** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, Chúng Ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy Lời chứng của Chúng Ta.** Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn

chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Lời Chúa chép trong câu 18 rằng: Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép: ¹⁸ **He that believeth^{G4100} on^{G1519} him is not condemned^{G2919}: but he that believeth^{G4100} not is condemned^{G2919} already^{G2235}, because^{G3754} he hath not believed^{G4100} in the name^{G3686} of the only^{G3439} begotten^{G3439} Son^{G5207} of God^{G2316}.**

Chữ **đã** - **already^{G2235}** chép trong câu 18 trên, đó là chữ ἤδη - **ede**, số 2235 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *đã thi hành rồi, ngay cả bây giờ, cho đến lúc này cũng vậy;*

Chữ **bị đoán xét** - **condemned^{G2919}** chép trong câu 18 trên, đó là chữ κρίνω - **krino**, số 2919 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *bị phân biệt, bị phân xử, bị xét xử, bị kết án, bị kết tội, bị quy tội, bị trừng phạt, bị báo thù, bị kết thúc, bị chấm dứt, bị nguyên rửa, bị định đoạt, bị xét đoán, bị tuyên án;*

Chúng ta hiểu sự đã đoán xét rồi mà Đức Chúa Jêsus đã phán đây như thế nào, vì chữ đã - already^{G2235} được chép trong câu 18 trên có nghĩa là đã và đang tiếp tục đoán xét cho đến bây giờ, chứ không phải là tương lai, mà là đã được định từ lúc ban đầu và sự đoán xét đó tiếp tục cho đến tận bây giờ và cho tới khi tận thế?

Chúng ta cùng trở lại với quyết định của Đức Giê-hô-Va, khi Ngài nhậm của lễ do Nô-ê dâng lên sau cơn nước lụt. “**Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**” (Sáng thế ký 8:21-22)

Sự tuyệt diệt loài người hung ác sẽ tiếp tục được lặp lại đối với những kẻ bị Đức Chúa Trời kết án là người hung ác, chỉ khác một điều, đó là thay vì dùng cơn nước lụt để huỷ diệt loài người hung ác trên đất này, thì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ dùng lửa để huỷ diệt những kẻ hung ác đó, như Lời Chúa đã chép.

Thi Thiên 21:8-11: Tay Chúa sẽ tìm được các kẻ thù nghịch Chúa; Tay hữu Chúa sẽ kiếm được những kẻ ghét Ngài. Trong lúc Chúa nổi giận, Chúa sẽ làm cho chúng nó như lò lửa hừng; Đức Giê-hô-va sẽ nuốt chúng nó trong khi nổi thịnh nộ, và lửa sẽ thiêu đốt họ đi. Chúa sẽ diệt con cháu chúng nó khỏi mặt đất, và dòng dõi họ khỏi giữa con cái loài người. Vì chúng nó đã toan hại Chúa, sanh mưu kế mà chúng nó không thể làm thành được.

Ê-xê-chi-ên 15:1-8: Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, cây nho ở trong các cây khác, và nhánh nho ở trong cây rừng, thì có hơn gì không? Người ta có thể lấy gỗ bởi nó để làm việc gì? Có dùng làm đỉnh để treo vật gì được chẳng? Này, nó bị ném vào lửa để làm củi, khi lửa đã thiêu hai đầu, và khúc giữa cũng cháy, thì còn dùng được việc gì? Này, khi nó còn nguyên, chẳng dùng làm gì được; huống nữa là, khi lửa đã thiêu nuốt và nó đã bị đốt cháy, thì còn dùng làm trò chi được ư! Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Như cây nho trong các cây rừng mà Ta lấy làm củi, ném vào trong lửa, thì Ta cũng sẽ phó dân cư Giê-ru-sa-lem như vậy. Ta sẽ để mặt Ta nghịch cùng chúng nó. Chúng nó sẽ ra khỏi lửa, nhưng lửa sẽ thiêu đốt chúng nó đi; và khi Ta để mặt nghịch cùng chúng nó, các người sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va. Ta sẽ làm đất nầy ra hoang vu, vì chúng nó đã phạm tội, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

2 Phi-e-rô 3:1-16: Hỡi kẻ rất yêu dấu, nầy là thư thứ hai tôi viết cho anh em, trong thư nầy và thư kia, tôi tìm cách làm cho nhớ lại để giục lòng lành trong anh em, hầu cho ghi lấy lời nói trước của các

thánh tiên tri, cùng mạng lệnh của Chúa và Cứu Chúa chúng ta, đã cậy các sứ đồ của anh em mà truyền lại. Trước hết phải biết rằng, trong những ngày sau rốt, sẽ có mấy kẻ hay gièm chê, dùng lời giễu cợt, ở theo tình dục riêng của mình, đến mà nói rằng: Chớ nào lời hứa về sự Chúa đến ở đâu? Vì từ khi tổ phụ chúng ta qua đời rồi, muôn vật vẫn còn nguyên như lúc bắt đầu sáng thế. Chúng nó có ý quên lửng đi rằng buổi xưa bởi Lời Đức Chúa Trời có các tầng trời và trái đất, đất ra từ Nước và làm nên ở giữa nước, thế gian bấy giờ cũng bị hủy phá như vậy, là bị chìm đắm bởi nước lụt. Nhưng trời đất thời bây giờ cũng là bởi Lời ấy mà còn lại, và để dành cho lửa; lửa sẽ đốt nó đi trong ngày phán xét và hủy phá kẻ ác. Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ nên quên rằng ở trước mặt Chúa một ngày như ngàn năm, ngàn năm như một ngày. Chúa không chậm trễ về Lời hứa của Ngài như mấy người kia tưởng đâu, nhưng Ngài lấy lòng nhịn nhục đối với anh em, không muốn cho một người nào chết mất, song muốn cho mọi người đều ăn năn. Song le, ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Bấy giờ các tầng trời sẽ có tiếng vang rầm mà qua đi, các thể chết bị đốt mà tiêu tán, đất cùng mọi công trình trên nó đều sẽ bị đốt cháy cả. Vì mọi vật đó phải tiêu tán thì anh em đáng nên thánh và tin kính trong mọi sự ăn ở của mình là đường nào, trong khi chờ đợi trông mong cho ngày Đức Chúa Trời mau đến, là ngày các tầng trời sẽ bị đốt mà tiêu tán, các thể chất sẽ bị thiêu mà tan chảy đi! Vả, theo Lời hứa của Chúa, chúng ta chờ đợi trời mới đất mới, là nơi sự công bình ăn ở. Vậy nên, hỡi kẻ rất yêu dấu, vì anh em trông đợi những sự đó, thì phải làm hết sức mình, hầu cho Chúa thấy anh em ở bình an, không dấu vết, chẳng chỗ trách được. Lại phải nhìn biết rằng sự nhịn nhục lâu dài của Chúa chúng ta cốt vì cứu chuộc anh em, cũng như Phao lô, anh rất yêu dấu của chúng ta, đã đem sự khôn ngoan được ban cho mình mà viết thư cho anh em vậy. Ấy là điều người đã viết trong mọi bức thư, nói về những sự đó, ở trong có mấy khúc khó hiểu, mà những kẻ dốt nát và tin không quyết đem giải sai ý nghĩa, cũng như họ giải sai về các phần Kinh Thánh khác, chuốc lấy sự hư mất riêng về mình.

Bây giờ chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã (và sẽ) đổ cơn thịnh nộ của Ngài trên những người bị kết án là loài người hung ác trên đất này như thế nào.

Sáng thế ký 7:11-12: Nhằm năm sáu trăm của đời Nô-ê, tháng hai, ngày mười bảy, chính ngày đó, các nguồn của vực lớn nổ ra, và các cửa sổ trên trời mở xuống; mưa sa trên mặt đất trọn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.

Bản King James version chép: ^{H8145}In the ^{H2320}six ^{H8337}hundredth ^{H3967}year ^{H8141}of Noah's ^{H5146}life ^{H2416}, in the ^{H8145}second ^{H2320}month ^{H7651-H6240}, the seventeenth ^{H3117}day ^{H2320}of the month ^{H2088}, the same ^{H3117}day ^{H3605}all ^{H4599}the fountains ^{H7227}of the great ^{H8415}deep ^{H1234}broken ^{H699}up, and the windows ^{H8064}of heaven ^{H6605}were opened ^{H1653}. ^{H776}And the rain ^{H705}was upon the earth ^{H3117}forty ^{H705}days ^{H3117}and forty ^{H3915}nights.

Lời Chúa đã chép rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến các nguồn lớn của vực sâu mở ra và các cửa sổ trên trời đổ nước xuống đất trọn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.

Chữ bốn mươi - forty^{H705} chép trong câu 12 trên, đó là chữ אַרְבָּעִים - arba'iyim, số 705 ra từ chữ רַבָּע - raba', số 7251 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bốn mươi, hình vuông; có thứ tự, sự dứt khoát, sự thẳng thắn, sự kiên quyết, sự không úp mở, sự sòng phẳng, sự điều chỉnh cho thích hợp;**

Như chúng ta đã biết số bốn mươi trong Kinh-Thánh là con số biểu tượng của thời gian thử thách, trách nhiệm của mỗi người, cũng như sự báo trả công bình của Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này, nên khi thời hạn Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho những người nào tiếp nhận Luật pháp của Ngài, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, cùng làm chứng về Lời Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này, là phần trách nhiệm của hết thảy những người nào xưng mình là người tin Chúa, sẽ phải làm đó, đã đến kỳ hạn, thì bấy giờ chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thi hành sự phán xét của Ngài, mà trước hết là sự phán xét sẽ khởi đầu từ trong nhà của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ấn định thời gian liên quan đến con số bốn mươi, hoặc bốn trăm là thời gian thử thách, để sửa trị, để tôi luyện, để luyện lọc tuyển dân của Ngài, hoặc đối với các tội tổ của Ngài, hoặc đối với sự báo trả công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trên loài người nói chung.

Thời gian bốn mươi ngày và bốn mươi đêm mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định khiến mưa từ trên trời đổ xuống trái đất này, đó là sự báo trả của Luật pháp đối với loài người hung ác ở trên đất này.

Trở lại với thời gian Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổ cơn thịnh nộ của Ngài xuống trên đất này để huỷ diệt loài người hung ác, đó là khi Nô-ê đã được sáu trăm tuổi, hay còn được gọi là vào năm thứ sáu trăm của đời Nô-ê, là người công bình đồng đi cùng Đức Chúa Trời. Sáu trăm năm, nghĩa là một thời gian mang tính biểu tượng về trách nhiệm của loài người phải đạt tiêu chuẩn theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người trên đất này.

Khi nói đến sự công bình là nói đến sự vâng phục Luật pháp công bình mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình và sự công bình của Ngài được tỏ ra qua công việc của Ngài, mà công việc của Đức Chúa Trời là Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được phán ra để tạo nên muôn vật, hoặc trong thiên đàng, hoặc trong vũ trụ và muôn vật trên trái đất này.

Nô-ê được xưng công bình vì Luật pháp của Đức Chúa Trời ở trong Nô-ê vẫn được tôn trọng và Nô-ê đã quản trị thân thể xác thịt mình sống theo sự công bình của Đức Chúa Trời, vì tự nơi tâm linh loài người đã có Luật pháp của Đức Chúa Trời, bởi tâm linh loài người được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, nghĩa là được tạo nên bởi Thần của Đức Chúa Trời.

Nô-ê và cả nhà của người là bóng về loài người ở trên đất này, mà công việc đóng chiếc tàu để cứu cả nhà của Nô-ê đó là bóng về công việc của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm kẻ tội lỗi Ngài, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se và A-rôn để thay Ngài răn bảo tuyển dân của Ngài sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài và cũng là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc loài người cho Đức Chúa Trời, mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ là những người được Đức Chúa Jêsus Christ dùng để lập Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này, để cứu chuộc những người nào sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Thời gian sáu trăm năm của đời Nô-ê là bóng về một thời gian mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho loài người trên đất này một cơ hội để thực hành đức tin của mỗi người, trước sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Vì loài người được tạo nên vào ngày thứ sáu của cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời. Số mười là số biểu tượng của trách nhiệm. Mười lần mười là một trăm, là số biểu tượng về trách nhiệm trọn vẹn và cũng là con số cuối cùng của sự trọn vẹn mà loài người phải đạt cho xứng đáng với giá cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập giao ước với Áp-ram, Ngài đã mạng lệnh cho Áp-ram phải đi ở trước mặt Ngài với tiêu chuẩn là một người trọn vẹn, hầu cho người sẽ nhận được giao ước đời đời của Ngài.

Sáng thế ký 17:1-8: Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Này, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy các môn đồ của Ngài phải nên trọn vẹn như Đức Chúa Trời vậy.

Ma-thi-ơ 5:48: Thế thì các người hãy nên trọn vẹn, như Cha các người ở trên trời là trọn vẹn.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai vào năm 1445 B.C.) Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên phải nên thánh, nghĩa là tâm linh của mọi người thuộc về Đức Chúa Trời phải nên thánh, vì Đức Chúa Trời là thánh, vì nếu người nào không nên thánh, thì người ấy không thể thấy được Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc người ấy phải chết.

Lê-vi ký 11:44-45: Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; Ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình. Vì Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô để làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì Ta là thánh.

1 Phi-e-rơ 1:15-16: Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: **Hãy nên thánh, vì Ta là thánh.**

Hê-bơ-rơ 12:14: **Hãy cầu sự bình an với mọi người, cùng tìm theo sự nên thánh, vì nếu không nên thánh thì chẳng ai được thấy Đức Chúa Trời.**

Khi kỳ hạn của sự cứu chuộc đã đến, nghĩa là thời hạn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người giá cứu chuộc của Ngài, là sự ban cho Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp đó mà được sự cứu chuộc sự sống mình, đã tới, mà con số sáu trăm năm của đời Nô-ê, tức là thời hạn chót về việc loài người phải làm trọn phần trách nhiệm của mình theo tiêu chuẩn của Luật pháp đã đến, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thi hành sự công bình của Ngài.

Theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì có mùa gieo giống và có kỳ gặt hái vật đã gieo, như Lời Chúa đã phán rằng: **“Hỡi Giu-đa, ngươi cũng vậy, có mùa gặt đã định cho ngươi, khi Ta đem phu tù của dân Ta trở về.”** (Ô-sê 6:11)

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, và cũng là Luật pháp dành cho hết thảy loài người trên trái đất này phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn được chép trong Luật pháp đó, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã phán cho người ta biết sự báo trả công bình của Ngài đối với mọi người đã được nghe tiếng phán của Ngài và nhận lãnh Luật pháp của Ngài.

Bây giờ chúng ta hãy xem các nguồn lớn của vực sâu, cùng các cửa sổ trên trời sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sử dụng như thế nào đối với loài người trên đất này tùy theo các mạng lệnh công bình của Ngài.

Sự báo trả của Luật pháp đối với những người nào vâng giữ và tuân theo Lời Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo Danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.

Sự báo trả của Luật pháp đối với những người nào không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và không cẩn thận làm theo các điều răn và Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 28:15-68: Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì nầy là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả!

Người sẽ bị rửa sạch khi đi ra và lúc đi vào. Vì cơ người làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sạch, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vội vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nằng chấy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nỗi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến người bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Người sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; người sẽ bị xô dùa đây đó trong khắp các nước của thế gian. Thây người sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghẻ chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghẻ ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành; lại giáng cho người sự sáng sốt, sự đui mù, và sự lẳng trí; đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giật, chẳng ai giải cứu cho. Người sẽ làm lễ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; người cất một cái nhà, nhưng không được ở; người trồng một vườn nho, song không được hái trái. Con bò người sẽ bị giết trước mặt người, song người không được ăn thịt nó; lừa người sẽ bị ăn cắp hiện mắt người, nhưng không ai trả nó lại; chiên người sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng người không có ai giải cứu nó. Các con trai và con gái người sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt người thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay người không còn sức cứu vớt. Một dân tộc mà người chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của người; người sẽ bị hiếp đáp và giày đạp không ngớt; trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người và vua mà người đã lập trên mình, đến một nước mà người và tổ phụ người chưa hề biết. Ở đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người đến, người sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiểu đàm. Người sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch. Người trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi. Người sẽ có cây ô-li-ve trong cả địa phận mình, nhưng lại không được xúc dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái. Người sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về người, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi. Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của người. Khách lạ ở giữa người sẽ lướt trên người càng ngày càng cao; còn người, lại hạ xuống càng ngày càng thấp: họ sẽ cho người vay, còn người chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn người ở đằng đuôi. Hết thấy những sự rửa sạch này sẽ giáng trên người, đuổi người và theo kịp, cho đến chừng nào người bị hủy diệt, bởi vì người không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho người. Các sự rửa sạch này sẽ ở trên mình người và trên dòng dõi người như một dấu kỳ, sự lạ đến đời đời. Bởi trong lúc dư dật mọi điều, người không vui lòng lạc ý phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, cho nên trong lúc đói khát, trong lúc trần truồng, và thiếu thốn mọi điều, người sẽ hầu việc kẻ thù nghịch mà Đức Giê-hô-va sai đến đánh người; họ sẽ tra ách sắt trên cổ người, cho đến chừng nào tiêu diệt người. Đức Giê-hô-va sẽ từ nơi xa, từ địa cực, khiến dấy lên nghịch cùng người một dân tộc bay như chim ưng, tức là một dân tộc người không nghe tiếng nói được, một dân tộc mặt mày hung ác, không nể vì người già, chẳng thương xót kẻ trẻ; ăn sản vật của súc vật người, hoa quả của đất ruộng người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt; nó không chứa lại ngũ cốc, rượu, dầu hay là lửa để của bò và chiên người, cho đến chừng nào đã tiêu diệt người đi. Dân đó sẽ vây người trong các thành của cả xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, cho đến chừng nào những vách cao lớn và vững bền kia mà người nhờ cậy đó, sẽ bị ngã xuống. Trong lúc bị vây, và khi quân nghịch làm cho túng thế cùng đường, người sẽ ăn hoa quả của thân thể mình, tức là ăn thịt của con trai và con gái mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nam nào nhu nhược và yếu ớt hơn hết trong các người sẽ ngó giận anh em mình, vợ yêu dấu và con cái mình còn lại, không chịu cho ai trong bọn đó thịt của con cái mình, mà người sẽ ăn, bởi mình không còn chi hết.

Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nữ nào non nớt và mảnh khảnh hơn hết trong các người, vì sự yếu đuối hay là sự sắc sảo mình, vốn không đặt bàn chân xuống đất, sẽ nhìn giận chồng rất yêu của mình, con trai và con gái mình, bởi cố nhau bực ra từ trong bụng, và những con cái mình sanh đẻ; vì trong cơn thiếu thốn mọi điều, nàng sẽ ăn nhem chúng nó. Nếu người không cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, ghi trong sách này, không kính sợ Danh vinh hiển và đáng sợ này là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người và dòng giống người những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, những chứng độc bệnh hung. Ngài sẽ khiến giáng trên người các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà người đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo người. Vả lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp này, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ khiến giáng trên người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt đi. Số các người vốn đông như sao trên trời, nhưng vì không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nên chỉ sẽ còn lại ít. Hễ Đức Giê-hô-va lấy làm vui mà làm lành và gia thêm các người thể nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy làm vui mà làm cho các người hư mất và tiêu diệt các người thể ấy. Các người sẽ bị truất khỏi xứ mà mình vào nhận lấy, và Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc người trong các dân, từ cuối đầu này của đất đến cuối đầu kia; tại đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây và bằng đá mà người cùng tộ phụ người không hề biết. Trong các nước ấy, người không được an tịnh, bàn chân người không được nghỉ ngơi; nhưng tại đó Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người một tấm lòng run sợ, mất mớ yếu, và linh hồn hao mòn. Sự sống người vẫn không chắc trước mặt người; ngày và đêm người hằng sợ hãi, khó liệu bảo tồn sự sống mình. Bởi cố sự kinh khủng đầy dẫy lòng người, và bị cảnh mắt người sẽ thấy, nên sớm mai người sẽ nói: Chớ chi được chiều tối rồi! Chiều tối người sẽ nói: Ước gì được sáng mai rồi! Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đi tàu trở lại xứ Ê-díp-tô, bởi con đường mà trước ta đã nói: Người không thấy nó nữa; ở đó, người sẽ đem bán mình cho kẻ thù nghịch làm nô và tì, nhưng không có ai mua!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tiếp tục cảnh báo tuyển dân của Ngài, cả dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thể và những người tin Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này về sự báo trả công bình của Luật pháp Ngài

Ê-sai 59:1-21: Nay, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lằm bằm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đầy này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đúng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên xiết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bạn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem

sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một ngọn cờ chống lại hắn (*When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him*). Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, nầy là giao ước Ta đã lập với họ. Thần Ta ở trên người, cả đến những Lời Ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Ê-sai 48:1-22: Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các người chỉ Danh Đức Giê-hô-va mà thề, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình. Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng Ta, và Ta đã rao ra: Ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì Ta biết người cứng cổ, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên Ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phô đi? Từ nay về sau, Ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày nầy người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Nầy, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì Ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì Danh mình mà tạm nhin giận Ta; vì sự vinh hiển mình mà nhin nhục đối với người, đặng không hủy diệt người. Nầy, Ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; Ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì Ta, vì một mình Ta, mà Ta sẽ làm điều đó; vì Ta há để nhục Danh Ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên Ta đã gọi, hãy nghe Lời Ta: Ta là Đấng đó; Ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay Ta đã lập nền đất, tay hữu Ta đã giương các tầng trời; Ta gọi đến, trời đất đều đứng lên. Các người hãy nhóm lại hết thảy, và hãy nghe: Trong vòng họ có ai đã rao ra những sự nầy không? Người mà Đức Giê-hô-va yêu, sẽ làm điều đẹp ý Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn, và cánh tay người sẽ giá lên nghịch cùng người Canh-đê. Ta, chính Ta đã phán, và đã gọi người; Ta đã khiến người đến, người sẽ làm thành vương đường lối mình. Các người hãy đến gần Ta, và nghe điều nầy: Từ lúc ban đầu Ta chưa từng nói cách kín giấu. Vừa lúc có sự ấy, Ta đã ở đó rồi. Vả, bây giờ, Chúa Giê-hô-va, và Thần của Ngài, sai Ta đến. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi. Than ôi! ước gì người đã để ý đến các điều răn Ta! thì sự bình an người như sông, và sự công bình người như sóng biển, dòng dõi người như cát, hoa trái của ruột già người như sạn, danh người chẳng bị diệt bị xóa trước mặt Ta. Hãy ra khỏi Ba-by-lôn! Hãy tránh xa người Canh-đê! Hãy cất tiếng reo vui mà rao tin nầy, tuyên bố và truyền ra cho đến nơi cuối cùng đất! Hãy rằng: Đức Giê-hô-va đã chuộc Gia-cốp, là tôi tớ Ngài. Khi Ngài dẫn họ đi ngang qua sa mạc thì họ không khát, vì Ngài đã khiến nước từ vầng đá chảy ra cho họ; đập bể vầng đá, thì nước văng ra. Những người ác chẳng hưởng sự bình an bao giờ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Ê-xê-chi-ên 22:1-31: Có Lời Đức Giê-hô-va được phán cùng ta rằng: Hỡi con người, có phải người sẽ đoán xét, có phải người sẽ đoán xét thành huyết nầy chăng? thì hãy làm cho nó biết mọi sự gồm ghê tởm của nó. Hãy nói cùng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Một thành đổ huyết ở giữa nó, hầu cho kỳ nó đến, và làm ra thần tượng nghịch cùng mình để làm ô uế mình! Bởi huyết mấy đã đổ ra, mấy tự chuốc lấy tội, và bởi các thần tượng mà mấy đã làm thì mấy tự làm ô uế. Như vậy mấy đã làm cho những ngày mấy gần và những năm mấy đến. Vậy nên, Ta đã lấy mấy làm sự hổ nhục cho các dân tộc, làm trò cười nhạo cho hết thảy các nước. Những người ở gần và ở xa sẽ nhạo cười mấy, là thành nhơ danh

và đầy loạn. Hãy xem: các quan trưởng Y-sơ-ra-ên ở trong mây, ai nấy đều theo sức mình để làm đổ máu. Nơi mây, người ta khinh cha mẹ; nơi mây, người ta dùng sự bạo ngược đối với khách lạ; nơi mây, người ta hiếp đáp kẻ mồ côi cùng người góa bụa. Mây khinh để các vật thánh Ta, và phạm các ngày sa-bát Ta! Nơi mây, có những kẻ gièm chê gây nên sự đổ máu; nơi mây, có kẻ làm tiệc trên các núi; giữa mây, có kẻ phạm tội tà dâm. Nơi mây, có kẻ bày tỏ sự lỏa lồ của cha ra; nơi mây, có kẻ làm nhục đàn bà đang có kinh nguyệt. Nơi mây, kẻ này phạm sự gớm ghiếc với vợ người lân cận mình; kẻ khác làm ô uế dâm mình; kẻ khác nữa thì hãm chị em mình, là con gái của cha mình. Nơi mây, người ta nhận của hối lộ để làm đổ huyết; mây đã lấy lời lãi và lấy thêm; mây ức hiếp kẻ lân cận, lấy của không biết chán, và đã quên Ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Vả, Ta đập tay vì sự trộm cướp mây đã phạm, và vì huyết đã bị đổ ra giữa mây. Khi những ngày Ta xử mây sẽ đến, lòng mây có chịu được, và tay mây có sức chăng? Ta, Đức Giê-hô-va, đã nói ra thì sẽ làm trọn. Ta sẽ làm cho mây tan tác giữa các dân tộc, chia rẽ ra trong các nước, và Ta sẽ làm tiêu diệt sự ô uế khỏi giữa mây. Bấy giờ chính mình mây sẽ bị khinh để trước mắt các dân tộc, và mây sẽ biết rằng Ta là Đức Giê-hô-va. Có Lời Đức Giê-hô-va được phán cùng ta rằng: Hỡi con người, nhà Y-sơ-ra-ên đã trở nên cho Ta như là cái cặn; hết thảy chúng nó chỉ là đồng, thiếc, sắt, chì trong lò, ấy là cái cặn của bạc. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì các ngươi hết thảy đã trở nên cái cặn, cho nên, nay, Ta sẽ nhóm các ngươi lại giữa Giê-ru-sa-lem. Như người ta hiếp bạc, đồng sắt, chì thiếc lại trong lò, và thổi lửa ở trên cho tan chảy ra thể nào, thì trong cơn giận và sự thanh nộ của Ta, Ta sẽ nhóm các ngươi lại và đặt vào lò mà làm cho tan chảy ra cũng thể ấy. Thật, Ta sẽ nhóm các ngươi lại và thổi lửa của cơn giận Ta trên các ngươi, thì các ngươi sẽ tan chảy ra giữa nó. Như bạc tan chảy ra trong lò, thì các ngươi cũng sẽ tan chảy ra giữa thành ấy, và các ngươi sẽ biết rằng Ta, Đức Giê-hô-va đã đổ cơn thanh nộ Ta trên các ngươi. Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng nó rằng: Mây là đất chẳng được tẩy sạch, nơi ngày thanh nộ chẳng được mưa dào. Những tiên tri của nó lập mưu giữa nó; như sư tử hay gặm cắn xé môi của nó, chúng nó nuốt các linh hồn, cướp lấy của cải và những vật quý, làm cho kẻ góa bụa thêm nhiều ra giữa thành. Các thầy tế lễ nó phạm luật pháp Ta, và làm dơ vật thánh Ta; chẳng phân biệt cái gì là thánh, cái gì là tục; chẳng khiến người ta phân biệt cái gì là ô uế, cái gì là tinh sạch; nhắm mắt chẳng xem các ngày sa-bát Ta, và Ta bị nói phạm giữa chúng nó. Các quan trưởng ở giữa nó giống như muông sói xé môi, chỉ lo làm đổ huyết, làm mất linh hồn, để được lợi bất nghĩa. Các tiên tri nó dùng bùn không pha rơm trét cho chúng nó; thấy sự hiện thấy giả dối, và bói khoa sự dối cho chúng nó, mà rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy, song Đức Giê-hô-va chưa hề phán. Dân trong đất làm sự bạo ngược, phạm sự trộm cướp, khuấy rối kẻ nghèo nàn thiếu thốn, và ức hiếp người trú ngụ cách trái phép. Ta đã tìm một người trong vòng chúng nó, để xây lại tường thành, vì đất mà đứng chỗ sút mẻ trước mặt Ta, hầu cho Ta không hủy diệt nó; song Ta chẳng tìm được một ai. Vậy nên Ta đổ cơn thanh nộ trên chúng nó, và lấy lửa giận của Ta đốt chúng nó; Ta đã làm cho đường lối của chúng nó lại đổ về trên đầu chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Hết thảy các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó, cũng giống như các nguồn lớn của vực sâu vậy, vì hết thảy trái đất này không có một nơi nào được coi là vực sâu lớn, đến nỗi có thể trào nước ra khiến thành nước lụt bao phủ toàn bộ trái đất như Lời Chúa đã chép rằng **“Nước càng dâng lên bồi phần trên mặt đất, hết thảy những ngọn núi cao ở dưới trời đều bị ngập. Nước dâng lên mười lăm thước cao hơn, mấy ngọn núi đều ngập.”** (Sáng thế ký 7:19-20).

Thời gian nước mưa từ trên trời sa xuống mặt đất là trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, nhưng Lời Chúa chép nước từ các vực sâu lớn vẫn tiếp tục dâng lên bao phủ các núi cùng muôn vật trên đất này tới một trăm năm mươi ngày (câu 24). Các vực lớn và sâu đó chính là hết thảy các mạng lệnh răn đe của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra để báo trả những kẻ hung ác, chống nghịch Luật pháp của Đức Chúa Trời, sẽ không trở về lương nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai khiến các Lời đó vậy.

Hết thảy mọi sự đã xảy ra trong đời của Nô-ê đều là thật, nhưng trong sự khôn ngoan và mưu luận cùng quyền phép vô đối của Đức Chúa Trời mà những sự đó sẽ được lặp lại, để huỷ diệt loài người hung ác ở trên đất này, nhưng không phải bằng nước lụt đã xảy ra trong đời của Nô-ê, mà bằng nước thuộc linh, tức là bằng Lời của Đức Chúa Trời hằng sống, được tỏ ra trong cơn thanh nộ của Ngài để huỷ diệt loài người hung ác.

Bây giờ chúng ta hãy xem cơn thanh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ nổi lên huỷ diệt loài người hung

ác ở trên đất này, mà cơn nước lụt đã xảy ra trong đời của Nô-ê đó là bóng.

Trước hết, như chúng ta đã biết Đức Giê-Hô-Va phán với Nô-ê cùng vợ và các con trai và các con dâu của người hãy vào tàu để cứu sự sống mình khỏi cơn nước lụt thể nào, thì trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổ cơn thanh nộ của Ngài xuống huỷ diệt những kẻ hung ác ở trên đất này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đóng ấn những người được chọn làm tôi tớ Ngài trong mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, như Lời Chúa đã chép.

Khải huyền 7:1-17: Sau việc ấy, tôi thấy bốn vị thiên sứ đứng ở bốn góc đất, cầm bốn hướng gió lại, hầu cho không gió nào thổi trên đất, trên biển hay là trên cây nào. Tôi lại thấy một vị thiên sứ khác, từ phía mặt trời mọc mà lên, cầm ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Người cả tiếng kêu bốn vị thiên sứ đã được quyền làm hại đất cùng biển, và bảo rằng: Chớ làm hại đất, biển và cây cối, cho đến chừng nào chúng ta đã đóng ấn trên trán những tôi tớ Đức Chúa Trời chúng ta. Tôi lại nghe số người được đóng ấn là: Mười bốn vạn bốn ngàn người được đóng ấn từ trong các chi phái dân Y-sơ-ra-ên; Trong chi phái Giu-đa, một vạn hai ngàn người được đóng ấn; Trong chi phái Ru-bên, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Gát, một vạn hai ngàn; Trong chi phái A-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Nép-ta-li, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Ma-na-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Si-mê-ôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Lê-vi, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Y-sa-ca, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Sa-bu-lôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Giô-sép, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Bên-gia-min, một vạn hai ngàn đều được đóng ấn. Sự ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng trước ngai và trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay cầm nhánh chà là, cất tiếng lớn kêu rằng: Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta, là Đấng ngự trên ngai, và thuộc về Chiên Con. Vả, hết thấy thiên sứ đứng vòng chung quanh ngai và chung quanh các trưởng lão cùng bốn con sanh vật, sắp mặt xuống trước ngai, và thờ lạy Đức Chúa Trời, mà rằng: A-men! Sự ngợi khen, vinh hiển, khôn ngoan, chúc tạ, tôn quý, quyền phép và sức mạnh đều về Đức Chúa Trời chúng ta đời đời vô cùng! A-men. Bấy giờ một trưởng lão cất tiếng nói với tôi rằng: những kẻ mặc áo dài trắng đó là ai, và bởi đâu mà đến? Tôi thưa rằng: Lạy chúa, chúa biết điều đó. Người lại phán cùng tôi rằng: Đó là những kẻ ra khỏi cơn đại nạn, đã giặt và phẩy trắng áo mình trong huyết Chiên Con. Ấy vì đó mà chúng được ở trước ngai Đức Chúa Trời, và ngày đêm hầu việc Ngài trong đền Ngài; còn Đấng ngồi trên ngai sẽ che chở chúng dưới trại Ngài. Chúng sẽ không đói không khát nữa; cũng không có mặt trời, hoặc cơn nắng gắt nào hại đến mình. Vì Chiên Con ở giữa ngai sẽ chặn giữ và đưa chúng đến những suối nước sống; Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt nơi mắt chúng.

Sau khi việc đóng ấn cho các tôi tớ của Đức Chúa Trời đã hoàn tất, bấy giờ cơn thanh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ được thi hành, như cơn mưa lụt huỷ diệt những kẻ hung ác trên đất này bắt đầu xảy ra vậy.

Khải huyền 14:1 đến Khải huyền 20:16: Tôi nhìn xem, thấy Chiên Con đứng trên núi Si-ôn, và với Ngài có mười bốn vạn bốn ngàn người đều có Danh Chiên Con và Danh Cha Chiên Con ghi trên trán mình. Tôi nghe một tiếng từ trên trời xuống, y như tiếng nhiều nước, và như tiếng sấm lớn; tiếng mà tôi nghe đó như tiếng đàn cầm mà người đánh đàn gảy vậy: chúng hát một bài ca mới trước ngai, trước bốn con sanh vật và các trưởng lão. Không ai học được bài ca đó, họa chăng chỉ có mười bốn vạn bốn ngàn người đã được chuộc khỏi đất mà thôi. Những kẻ ấy chưa bị ô uế với đàn bà, vì còn trinh khiết. Chiên Con đi đâu, những kẻ này theo đó. Những kẻ đó đã được chuộc từ trong loài người, để làm trái đầu mùa cho Đức Chúa Trời và Chiên Con; trong miệng chúng chẳng có lời nói dối nào hết, cũng không có dấu vết gì. Điều ấy đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ khác bay giữa trời, có Tin Lành đời đời, đăng rao truyền cho dân cư trên đất, cho mọi nước, mọi chi phái, mọi tiếng, và mọi dân tộc. Người cất tiếng lớn nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời, và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; hãy thờ phượng Đấng dựng nên trời, đất, biển và các suối nước. Một vị thiên sứ khác, là vị thứ hai, theo sau mà rằng: Ba-by-lôn lớn kia, đã đổ rồi, đã đổ rồi, vì nó có cho các dân tộc uống rượu tà dâm thanh nộ của nó. Lại một vị thiên sứ khác, là vị thứ ba, theo sau, nói lớn tiếng mà rằng: Nếu ai thờ phượng con thú cũng tượng nó, và chịu dấu nó ghi trên trán hay trên tay, thì người ấy cũng vậy, sẽ uống rượu thanh nộ không pha của Đức Chúa Trời rót trong chén thanh nộ Ngài; và sẽ chịu đau đớn trong lửa và diêm ở trước mặt các thiên sứ thánh và trước mặt Chiên Con. Khói của sự đau đớn chúng nó bay lên đời đời. Những kẻ thờ lạy con thú và tượng nó, cùng những kẻ chịu dấu của tên nó ghi, thì cả ngày lẫn đêm không lúc nào được yên

ngủ. Đây tỏ ra sự nhịn nhục của các thánh đồ: chúng giữ điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức Chúa Jêsus. Tôi nghe có tiếng đến từ trên trời rằng: Hãy viết lấy: Từ rày, phước thay cho những người chết là người chết trong Chúa! Đức Thánh Linh phán: Phải, vì những người ấy nghỉ ngơi khỏi sự khó nhọc, và việc làm mình theo sau. Tôi nhìn xem, thấy một đám mây trắng; có kẻ giống như một con người ngồi trên mây, đầu đội mão triều thiên vàng, tay cầm lưỡi liềm bén. Có một thiên sứ khác ở đền thờ đi ra, cất tiếng lớn kêu Đấng ngồi trên mây rằng: Hãy quăng lưỡi liềm xuống và gặt đi; vì giờ gặt hái đã đến, mùa màng dưới đất đã chín rồi. Đấng ngồi trên mây bèn quăng lưỡi liềm mình xuống đất, và dưới đất đều bị gặt. Một vị thiên sứ khác ở đền thờ trên trời đi ra, cũng cầm một cái lưỡi liềm bén. Rồi một vị thiên sứ khác nữa có quyền cai trị lửa, từ bàn thờ đi ra, lấy tiếng lớn kêu vị thiên sứ cầm lưỡi liềm bén mà rằng: Hãy quăng lưỡi liềm bén của ngươi xuống và hái những chùm nho ở dưới đất đi, vì nho đã chín rồi. Thiên sứ quăng lưỡi liềm xuống đất, cắt vườn nho ở đất và ném nho vào thùng lớn thanh nộ của Đức Chúa Trời. Thùng ấy phải giầy đập tại ngoài thành; rồi có huyết ở thùng chảy ra, huyết đó lên đến chỗ khớp ngựa, dài một quãng là một ngàn sáu trăm dặm. Tôi thấy một điềm khác ở trên trời, vừa lớn vừa lạ: bảy thiên sứ cầm bảy tai nạn sau cùng, vì bởi các tai nạn này làm hết cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời. Tôi thấy như biển bằng pha ly lộn với lửa, những kẻ đã thắng con thú và hình tượng nó cùng số của tên nó, đứng bên biển pha ly đó mà nâng đàn cầm của Đức Chúa Trời. Chúng hát bài ca Môi-se, là tôi tớ Đức Chúa Trời, và bài ca Chiên Con, mà rằng: Hỡi Chúa là Đức Chúa Trời Toàn năng, công việc Chúa lớn lao và lạ lùng thay! Hỡi Vua của muôn đời, đường lối Ngài là công bình và chân thật! Lạy Chúa, ai là kẻ không kính sợ và không ngợi khen Danh Ngài? Vì một mình Ngài là thánh, mọi dân tộc sẽ đến thờ lạy trước mặt Ngài, vì các sự đoán xét Ngài đã được tỏ ra. Rồi đó, tôi nhìn xem, thấy trên trời có nơi thánh của đền tạm chứng cứ mở ra. Bảy vị thiên sứ cầm bảy tai nạn từ đền thờ đi ra, mặc áo gai trong sạch rực rỡ, và ngang ngực thắt đai vàng. Một con trong bốn con sanh vật ban cho bảy vị thiên sứ bảy cái bát bằng vàng đựng đầy sự thanh nộ của Đức Chúa Trời, là Đấng hằng sống đời đời. Đền thờ bèn đầy những khói, vì cơ sự vinh hiển và oai quyền của Đức Chúa Trời; chẳng ai được vào đền thờ cho đến chừng nào bảy tai nạn của bảy thiên sứ được làm trọn. Bấy giờ, tôi nghe một tiếng lớn từ trong đền thờ ra, phán với bảy vị thiên sứ rằng: Hãy đi, trút bảy bát thanh nộ của Đức Chúa Trời xuống đất. Vị thiên sứ thứ nhất đi trút bát mình xuống đất, thì trở nên ghê chốc dữ và đau trên những người có dấu con thú cùng thờ lạy hình tượng nó. Vị thiên sứ thứ hai, trút bát mình xuống biển, thì biển biến ra huyết, như huyết người chết; phàm sanh vật ở trong biển đều chết hết. Vì thiên sứ thứ ba trút bát mình xuống các sông cùng các suối nước, thì nước biến ra huyết. Tôi nghe thiên sứ của nước nói rằng: Hỡi Đấng Hiện Có, Đã Có, tức là Đấng Thánh, Ngài là công bình, vì Ngài đã phán xét thế này; bởi vì chúng nó đã làm đổ huyết của các thánh đồ cùng của các đấng tiên tri, và Ngài đã cho chúng nó uống huyết: thật là đáng lắm. Tôi lại nghe bàn thờ nói rằng: Phải, lạy Chúa, là Đức Chúa Trời toàn năng, những sự phán xét của Ngài đều chân thật và công bình. Vị thiên sứ thứ tư trút bát mình trên mặt trời, thì mặt trời được quyền lấy lửa làm sém loài người. Loài người bị lửa rất nóng làm sém, chúng nó nói phạm đến Danh Đức Chúa Trời là Đấng có quyền trên các tai nạn ấy, và chúng nó cũng không ăn năn để dâng vinh hiển cho Ngài. Vị thiên sứ thứ năm trút bát mình trên ngôi con thú, nước của nó bèn trở nên tối tăm, người ta đều cắn lưỡi vì đau đớn. Chúng nó nói phạm đến Đức Chúa Trời trên trời vì cơ đau đớn và ghê chốc mình, và cũng không ăn năn công việc mình. Vị thiên sứ thứ sáu trút bát mình xuống sông cái Ô-phơ-rát; sông liền cạn khô, đặng sửa soạn cho các vua từ Đông phương đến có lối đi được. Tôi thấy từ miệng rồng, miệng thú, miệng tiên tri giả có ba tà thần ra, giống như ếch nhái. Đó là những thần của ma quỷ, làm phép lạ và đi đến các vua trên khắp thế gian, để nhóm hiệp về sự chiến tranh trong ngày lớn của Đức Chúa Trời toàn năng. Kìa, Ta đến như kẻ trộm. Phước cho kẻ tỉnh thức và giữ gìn áo xống mình, đừng khỏi đi lỏa lồ và người ta không thấy sự xấu hổ mình! Chúng nhóm các vua lại một chỗ, theo tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ha-ma-ghe-đôn. Vị thiên sứ thứ bảy trút bát mình trong không khí, thì có tiếng lớn trong đền thờ vang ra, từ ngôi đến mà phán rằng: Xong rồi! Liền có chớp nhoáng, tiếng rầm, sấm vang và động đất dữ dội, động đất lớn lắm đến nỗi từ khi có loài người trên đất chưa hề có như vậy. Thành phố lớn bị chia ra làm ba phần, còn các thành của các dân ngoại đều đổ xuống, và Đức Chúa Trời nhớ đến Ba-by-lôn lớn đặng cho nó uống chén rượu thanh nộ Ngài. Mọi đảo đều ẩn trốn, các núi chẳng còn thấy

nữa. Những cục mưa đá lớn, nặng bằng một ta-lâng, ở trên trời rớt xuống trên loài người; loài người bèn nói phạm đến Đức Chúa Trời bởi cố tai nạn mưa đá ấy, vì là một tai nạn gồm ghê. Bấy giờ trong bảy vị thiên sứ cầm bảy bát ấy, có một vị đến gần mà nói với tôi rằng: Lại đây ta sẽ chỉ cho người sự phán xét về con đại dâm phụ, nó ngồi trên các dòng nước lớn kia. Các vua trong thiên hạ phạm tội tà dâm với nó, và dân sự trong thế gian cũng say sưa vì rượu tà dâm của nó. Tôi được Thánh Linh cảm động thiên sứ đó đem tôi tới nơi đồng vắng; thấy một người đàn bà ngồi trên lưng một con thú sắc đỏ sẫm, mình mang đầy những tên sự phạm thượng, có bảy đầu và mười sừng. Người đàn bà ấy mặc màu tía màu điều, trang sức những vàng, bửu thạch và hột châu; tay cầm một cái chén vàng đầy những đồ gốm ghiếc và dâm uế. Trên trán nó có ghi một tên, là: Sự Mầu nhiệm, Ba-By-Lôn Lớn, Là Mẹ Kẻ Tà Dâm Và Sự Đáng Gớm Ghê Trong Thế Gian. Tôi thấy người đàn bà đó say huyết các thánh đồ và huyết những kẻ chết vì Đức Chúa Jê-sus; tôi thấy mà lấy làm lạ lắm. Thiên sứ bảo tôi rằng: sao người lấy làm lạ? Ta sẽ cắt nghĩa cho người sự mầu nhiệm của người đàn bà cùng của con thú chở nó, là con thú có bảy đầu và mười sừng. Con thú người đã thấy, trước có, mà bây giờ không còn nữa; nó sẽ từ dưới vực lên và đi đến, chốn hư mất; những dân sự trên đất, là những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống từ khi sáng thế, thấy con thú thì đều lấy làm lạ, vì nó trước có, nay không có nữa, mà sau sẽ hiện đến. Đây là sự nghĩ ngợi có khôn ngoan. Bảy cái đầu tức là bảy hòn núi mà người đàn bà ngồi lên. Nó cũng là bảy vì vua nữa; năm vì trước đã đổ, một vì hiện có, còn một vì nữa chưa đến; khi vì ấy sẽ đến, cũng chẳng còn được bao lâu. Chính con thú trước đã có nay không có nữa, là vì vua thứ tám; nó cũng ở trong số bảy, và nó sẽ đi đến chỗ hư mất. Vả, mười cái sừng mà người đã thấy, là mười vì vua chưa nhận được nước mình; nhưng họ nhận quyền vua với con thú trong một giờ. Chúng cũng một lòng một ý trao thế lực quyền phép mình cho con thú. Chúng chiến tranh cùng Chiên Con, Chiên Con sẽ được thắng, vì là Chúa của các chúa, Vua của các vua; và những kẻ được kêu gọi, những kẻ được chọn cùng những kẻ trung tín đều ở với Chiên Con, cũng thắng được chúng nữa. Đoạn, thiên sứ lại nói với tôi rằng: Những dòng nước người đã thấy, trên có dâm phụ ngồi, tức là các dân tộc, vô số người, các nước và các tiếng. Mười cái sừng người đã thấy, và chính mình con thú sẽ ghét dâm phụ, sẽ bóc lột cho nó lỏa lồ, ăn thịt nó và thiêu nó bằng lửa. Bởi Đức Chúa Trời đã để cho chúng có lòng vâng làm theo ý muốn Ngài cùng khiến chúng có chung một ý, và ban nước mình cho con thú, đến khi những Lời Đức Chúa Trời phán được ứng nghiệm. Người đàn bà người đã thấy, tức là cái thành lớn hành quyền trên các vua ở thế gian. Sau điều đó, tôi thấy một vị thiên sứ khác ở trên trời xuống, người có quyền lớn, và sự vinh hiển người chiếu rực rỡ trên đất. Người kêu lớn tiếng rằng: Ba-by-lôn lớn đã đổ rồi, đã đổ rồi! Thành ấy đã trở nên chỗ ở của các ma quỷ, nơi hang hố của mọi tà thần, hang hố của mọi giống chim dơ dáy mà người ta gớm ghiếc, vì mọi dân tộc đều uống rượu dâm loạn buông tuồng của nó, vì các vua thế gian đã cùng nó phạm tội tà dâm, và vì các nhà buôn trên đất đã nên giàu có bởi sự quá xa hoa của nó. Tôi lại nghe một tiếng khác từ trên trời đến rằng: Hỡi dân Ta; hãy ra khỏi Ba-by-lôn, kéo các người dự phần tội lỗi với nó, cũng chịu những tai họa nó nữa chẳng; vì tội lỗi nó chất cao tày trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ đến các sự gian ác nó. Các người hãy làm cho nó điều nó đã làm cho kẻ khác; hãy báo lại gấp hai công việc nó, hãy pha cho nó gấp hai chén mà nó đã pha cho kẻ khác. Nó càng khoe mình và chìm đắm trong sự xa hoa bao nhiêu, thì hãy làm cho nó đau đớn khốn khó bấy nhiêu. Bởi trong lòng nó tự nghĩ rằng: Ta là một nữ vương ngự trên ngôi mình, không phải là đàn bà góa, và ta sẽ không thấy sự than khóc bao giờ. Vậy cho nên đồng trong một ngày, những tai nạn này sẽ giáng trên nó, nào sự chết, nào sự than khóc, nào đói kém, và nó sẽ bị lửa thiêu mình đi nữa; vì Đức Chúa Trời phán xét nó là Chúa có quyền phép. Các vua thế gian đã phạm tội dâm dục và say đắm trong cuộc xa xỉ với nó, thấy khói của sự cháy nó thì sẽ vì nó khóc lóc thở than. Sợ phải cùng chịu hình khổ với nó, nên chúng đứng xa mà rằng: Khốn thay! Khốn thay! Ba-by-lôn là thành lớn, là thành cường thịnh kia! Trong một giờ mà sự phán xét người đã đến rồi. Các nhà buôn trên đất cũng vì nó khóc lóc rầu rĩ, vì không ai mua hàng hóa mình nữa: hàng hóa là vàng, bạc, ngọc, châu, vải gai mịn màu tía, lụa, màu điều; các hạng gỗ thơm; các thức đồ bằng ngà voi, bằng gỗ quý, bằng đồng, bằng sắt, bằng đá hoa; nhục quế, sa nhân, hương, dầu thơm, nhũ hương; rượu, dầu, bột mì mịn, lúa mì; bò, cừu, ngựa, xe, tôi mọi và linh hồn người ta nữa. Các thứ trái mà lòng người mơ ước đó đã mất đi rồi, mọi sự rực rỡ sang trọng đó cũng đã hư mất khỏi người; người ta sẽ không hề tìm thấy nữa. Các nhà buôn đó

đã nhờ Ba-by-lôn làm nên giàu, sẽ đứng cách xa, vì e phải chia khổ cùng nó; họ sẽ than khóc và buồn rầu, mà rằng: Khốn thay! Khốn thay! thành lớn kia, đã từng mặc vải gai mịn, màu tía và màu điều, rực rỡ những vàng ngọc cùng hột châu! Trong một giờ, sự giàu có sang trọng dường bao đã biến mất hết! Phàm những lái tàu, những người đi biển, và thủy thủ, những kẻ buôn bán trên mặt biển, đều đứng cách xa; khi thấy khói của sự cháy thành thì cùng kêu lên rằng: Có thành nào đã được như thành lớn nầy ư? Chúng lấy bụi rắc lên đầu mình, thương khóc than vãn, mà rằng: Khốn thay! Khốn thay! thành lớn nầy đã lấy sự giàu có mình làm giàu cho mọi kẻ có tàu trên biển, mà trong một giờ, đã hóa thành một chỗ hoang vu! Hỡi trời, hãy vui mừng về việc nó đi, và các thánh, các sứ đồ, các tiên tri, cũng hãy mừng rỡ đi; vì Đức Chúa Trời đã xử công bình cho các người trong khi Ngài xét đoán nó. Bấy giờ một vị thiên sứ rất mạnh lấy một hòn đá như cối xay lớn quăng xuống biển mà rằng: Ba-by-lôn là thành lớn cũng sẽ bị quăng mạnh xuống như vậy, và không ai tìm thấy nó nữa. Không ai còn nghe thấy nơi người những tiếng kẻ khảy đàn cầm, kẻ đánh nhạc, kẻ thổi sáo và thổi kèn nữa. Ở đó cũng sẽ không thấy có thợ nào nữa, dầu nghề gì mặc lòng, và tiếng cối xay cũng không nghe nữa. Ánh sáng đèn sẽ không chiếu nơi đó nữa, và người ta cũng chẳng còn nghe tiếng vợ chồng mới cưới, bởi vì các nhà buôn của người đều là kẻ tôn trọng trên đất, bởi vì mọi nước đều bị tà thuật người lừa dối. Ấy chính trong thành nầy, mà đã tìm thấy huyết các đấng tiên tri, các thánh đồ, và hết thảy những kẻ đã bị giết trong thế gian. Sự đó đoạn, tôi nghe ở trên trời như có tiếng lớn của lũ đông lắm rằng: A-lê-lu-gia! Sự cứu chuộc, vinh hiển, quyền phép đều thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta. Vì những sự phán xét của Ngài đều chân thật và công bình: Ngài đã đoán phạt đại dâm phụ nó lấy đều dâm loạn làm hư hỏng thế gian, và Ngài đã báo thù huyết của các tội tử Ngài đã bị tay con dâm phụ đó làm đổ ra. Chúng lại nói một lần thứ hai rằng: A-lê-lu-gia! Luồng khói nó bay lên đời đời. Hai mươi bốn trưởng lão cùng bốn con sanh vật bèn mọp xuống thờ lạy Đức Chúa Trời, là Đấng ngồi trên ngai, mà rằng: A-men, A-lê-lu-gia! Lại có tiếng từ ngai đến rằng: Hết thảy các người là tội tử Đức Chúa Trời chúng ta, vẫn kính sợ Ngài, nhỏ hay lớn, đều hãy ngợi khen Ngài! Đoạn, tôi lại nghe có tiếng như một đám đông vô số người, khác nào tiếng nước lớn hoặc như tiếng sấm dữ, mà rằng: A-lê-lu-gia! Vì Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng Toàn năng, đã cầm quyền cai trị. Chúng ta hãy hớn hởi vui mừng, tôn vinh Ngài; vì lễ cưới Chiên Con đã tới, và vợ Ngài đã sửa soạn, đã cho người được mặc áo sáng láng tinh sạch bằng vải gai mịn (vải gai mịn tức là công việc công bình của các thánh đồ). Thiên sứ phán cùng tôi rằng: Hãy chép: Phước thay cho những kẻ được mời đến dự tiệc cưới Chiên Con! Người lại tiếp rằng: Đó là những Lời chân thật của Đức Chúa Trời. Tôi bèn gieo mình xuống dưới chân người đang thờ lạy; song người phán rằng: Hãy giữ lấy, đừng làm vậy; ta là bạn tôi tớ với người và với anh em người là người cùng giữ lời chứng của Đức Chúa Jêsus. Người hãy thờ lạy Đức Chúa Trời. Vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jêsus là đại ý của lời tiên tri. Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mất Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một Danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giầy đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua của các vua và Chúa của các chúa. Tôi thấy một vị thiên sứ đứng trong mặt trời. Người cất tiếng lớn kêu các chim chóc bay giữa không của trời, mà rằng: Hãy đến, bay hãy nhóm hiệp lại để dự tiệc lớn của Đức Chúa Trời, hãy đến ăn thịt các vua, thịt các tướng, thịt các dũng sĩ, thịt ngựa cùng kẻ cưỡi ngựa, và thịt của mọi người, tự chủ và tôi mọi, nhỏ và lớn. Tôi lại thấy con thú và các vua thế gian cùng những quân đội mình nhóm lại đang tranh chiến với Đấng cưỡi ngựa, và với đạo binh của Ngài. Nhưng con thú bị bắt và tiên tri giả là kẻ đã làm phép lạ trước mặt con thú, nhờ đó lừa dối những người đã nhận dấu hiệu con thú cùng thờ lạy hình tượng nó, cùng bị bắt với nó nữa; cả hai đều đang sống bị quăng xuống hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng. Những kẻ khác đều bị giết bởi lưỡi gươm ra từ miệng Đấng cưỡi ngựa, và hết thảy chim chóc đều được ăn thịt chúng nó no nê. Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và

niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu. Tôi lại thấy những ngai, và những người ngồi trên ngai được quyền xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jê-sus và vì lời Đức Chúa Trời, linh hồn những kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với Đấng Christ trong một ngàn năm. Còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất. Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm.

Kinh-Thánh chép rằng: “Nhằm năm sáu trăm của đời Nô-ê, tháng hai, ngày mười bảy, chính ngày đó, các nguồn của vực lớn nổ ra, và các đập trên trời mở xuống; mưa sa trên mặt đất trồn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Lại cũng trong một ngày đó, Nô-ê với vợ, ba con trai: Sem, Cham và Gia-phết, cùng ba dâu mình đồng vào tàu.” (Sáng thế ký 7:11-13)

Khi Kinh-Thánh chép rằng: **chính ngày đó**, hay là **cũng chính trong ngày đó**, hoặc **cũng trong một ngày đó**, nghĩa là một sự trùng lặp một cách chính xác và sẽ được lặp lại như vậy, mang ý nghĩa rất quan trọng, trái các đời người ta cần nhận biết và ghi nhớ giá trị thật của những sự mà các lời đó làm chứng cho.

Ngày mười bảy tháng hai, năm một ngàn tám trăm (17/ 02 / 1800 - tính từ khi A-đam được tạo nên trên đất này, tức là khoảng năm 2630 B.C.) Nô-ê cùng cả nhà người đều vào tàu cùng với các loài súc vật và trong chính ngày đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đóng cửa tàu lại (câu 16). Hết thấy những người đã vào trong chiếc tàu đó và khi Đức Giê-Hô-Va đóng cửa tàu lại, thì giá cứu chuộc đã hoàn thành cho hết thấy những người đã nghe theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà làm theo Lời của Ngài.

Tháng bảy, **ngày mười bảy** năm 1801 (tính từ khi A-đam được tạo nên trên đất này), chiếc tàu của Nô-ê tấp trên núi A-ra-rát, đó là trái đầu mùa của những người được xưng công bình, được cứu ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Ngày mười bảy tháng Giêng (Nisan) năm 1446 B.C. dân Y-sơ-ra-ên vượt qua biển đỏ, là trái đầu mùa của một dân tộc thuộc về Đức Chúa Trời.

Tháng hai (Zif) lịch Y-sơ-ra-ên, **ngày mười bảy**, năm 32 A.D. Đức Chúa Jê-sus Christ phục sinh, giá cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho nhân loại đã hoàn thành.

Ngày 6 tháng Tư (April) 32 A.D., lịch thế giới, Đức Chúa Jê-sus Christ chịu chết trên thập tự giá và đến ngày 9 tháng 4 A.D., tức là **ngày mười bảy** tháng Hai (Zif)- Lịch Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Jê-sus Christ phục sinh.

Sự phục sinh của Đức Chúa Jê-sus Christ là **trái đầu mùa** của hết thấy những người đang ngồi ở trong bóng của sự chết, như Lời Chúa đã chép:

1 Cô-rinh-tô 15:20-26: **Nhưng bây giờ, Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, Ngài là trái đầu mùa của những kẻ ngủ. Vả, vì chưng bởi một người mà có sự chết, thì cũng bởi một người mà có sự sống lại của những kẻ chết. Như trong A-đam mọi người đều chết, thì cũng một lẽ ấy, trong Đấng Christ mọi người đều sẽ sống lại, nhưng mỗi người theo thứ tự riêng của mình: Đấng Christ là trái đầu mùa; rồi tới ngày Đấng Christ đến, những kẻ thuộc về Ngài sẽ sống lại. Kế đó, cuối cùng sẽ đến, là lúc Ngài sẽ giao nước lại cho Đức Chúa Trời là Cha, sau khi Ngài đã phá diệt mọi đế quốc, mọi quyền cai trị, và mọi thế lực; vì Ngài phải cầm quyền cho đến chừng đặt những kẻ thù nghịch dưới chân mình. Kẻ thù bị hủy diệt sau cùng, tức là sự chết.**

Giá cứu chuộc những người thuộc về nhà Đức Chúa Trời đã được hoàn thành. Bắt đầu kể từ ngày Đức Chúa Jê-sus Christ phục sinh, bất kỳ người nào tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà gia nhập Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì linh hồn người đó sẽ được cứu. Sự gia nhập Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng giống như những người trong nhà của Nô-ê đều vào tàu vậy và ngày mà Nô-ê và cả nhà người vào tàu đó, cũng được lặp lại trong ngày lễ Ngũ-tuần 32 A.D., khi Đức Thánh-Linh được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài, đó là **năm mươi ngày** sau khi Đức Chúa Jê-sus Christ phục sinh, đã được Lời Chúa chép như sau:

Công vụ các sứ đồ 2:1-47: **Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại một chỗ. Thành linh, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy dẫy Đức**

Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói. Vả, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên hạ đến, ở tại thành Giê-ru-sa-lem. Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sợ hãi vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thấy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sanh đẻ? Nào người Bạt-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, nào kẻ từ Rô-ma đến, cả người Giu-đa hoặc người mới theo đạo Giu-đa, người Cơ-rét và Ả-rập nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng ta mà nói những sự cao trọng của Đức Chúa Trời. Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng: Việc này là nghĩa làm sao? Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó. Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần Ta khắp trên mọi xác-thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, Bọn trai trẻ sẽ thấy chiêm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, Ta sẽ đổ Thần Ta khắp trên các dây tơ trai và gái Ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; Tức là máu, lửa, và luồng khói; Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; Và lại ai cầu khẩn Danh Chúa thì sẽ được cứu. Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này: Đức Chúa Jê-sus ở Na-xa-rét, tức là Người mà Đức Chúa Trời đã dùng làm việc quyền phép, sự lạ và dấu lạ ở giữa các người, để làm chứng cho Người trong vòng các người, như chính các người đều biết. Người đó bị nộp theo ý định trước và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các người đã mượn tay độc ác mà đóng đinh Người trên thập tự giá và giết đi. Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Người sống lại, đứt đứt dây trói của sự chết, vì nó không thể giữ Người lại dưới quyền nó. Bởi chưng vua Đa-vít có nói về Người rằng: Tôi từng thấy Chúa ở trước mặt tôi luôn, vì Ngài ở bên hữu tôi, hầu cho tôi chẳng bị rúng động chút nào. Bởi cớ đó, lòng tôi vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ, và xác thịt tôi cũng sẽ yên nghỉ trong sự trông cậy; Vì Chúa sẽ chẳng để linh hồn tôi nơi Âm phủ, và chẳng cho Đấng Thánh của Ngài hư nát đâu. Chúa đã cho tôi biết đường sự sống; Cũng sẽ cho tôi đầy lòng vui mừng trước mặt Ngài. Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng với anh em về tổ Đa-vít rằng người đã chết và chôn rồi, ngày nay mô mả người còn ở giữa chúng ta. Nhưng, vì người là đáng tiên tri, và biết Đức Chúa Trời đã thề hứa với người sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình, thì người đã thấy trước và nói trước về sự sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng bị để nơi Âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự hư nát. Đức Chúa Jê-sus này, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thấy đều làm chứng về sự đó. Vậy, sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra, như các người đang thấy và nghe. Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói: Chúa đã phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến chừng nào Ta để kẻ thù nghịch người dưới chân người, đặt làm bệ cho người. Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jê-sus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hồi cải, ai nấy phải nhân Danh Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thấy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi. Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lớn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dôi gian tà này! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-têm; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh. Vả, những người ấy bèn lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện. Mọi người đều kính sợ, vì có nhiều sự kỳ phép lạ làm ra bởi các sứ đồ. Phàm những người tin Chúa đều hiệp lại với nhau, lấy mọi vật làm của chung. Bán hết gia tài điền sản mình mà phân phát cho nhau, tùy sự cần dùng của từng người. Ngày nào cũng vậy, cứ chăm chỉ đến đền thờ; còn ở nhà, thì bẻ bánh và dùng bữa chung với nhau cách vui vẻ thật thà, ngợi khen Đức Chúa Trời và được đẹp lòng

cả dân chúng. Mỗi ngày Chúa lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội thánh.

Chiếc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng đó là bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Trời, mà toàn bộ chiếc tàu đó khi đã hoàn thành để thực thi sự cứu chuộc những người công bình của Đức Chúa Trời, thì được gọi là một thân thể trọn vẹn, mà Hội-Thánh của Đấng Christ được ví là Thân thể của Đấng Christ, như Lời Chúa đã chép:

Ê-phê-sô 1:17-23: **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Ê-phê-sô 5:14-23: **Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người. Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người đại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như kẻ đại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế nào. Đừng say rượu, vì rượu xui cho lương tâm; nhưng phải đầy dẫy Đức Thánh Linh. Hãy lấy ca vịnh, thơ thánh, và bài hát thuộc linh mà đối đáp cùng nhau, và hết lòng hát mừng ngợi khen Chúa. Hãy thường thường nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, vì mọi sự tạ ơn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta. Hãy kính sợ Đấng Christ mà vâng phục nhau. Hỡi kẻ làm vợ, phải vâng phục chồng mình như vâng phục Chúa, vì chồng là đầu vợ, khác nào Đấng Christ là đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể Ngài, và Ngài là Cứu Chúa của Hội thánh.**

Mặc dù nước mưa từ trên trời đã ngừng lại sau bốn mươi ngày và bốn mươi đêm tuôn đổ xuống trái đất này, nhưng các nguồn nước từ vực sâu vẫn tiếp tục dâng lên ngập hết thảy các ngọn núi, cho đến khi trọn một trăm năm mươi ngày.

Chúng biết rằng, kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì quyền lực của ma quỷ đã xâm nhập muôn vật trên đất này và cầm buộc muôn vật trong tội lỗi, vậy nên khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng cơn nước lụt để huỷ diệt loài người hung ác, cùng muôn vật đã vì có tội lỗi của loài người mà trở nên hung hăng và trở thành đồn lũy cho ma quỷ ẩn náu, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã huỷ phá các đồn lũy mà ma quỷ đã cầm buộc đó, mà thời gian nước mưa từ trên trời đổ xuống và các nguồn nước lớn nơi vực sâu tiếp tục dâng lên trọn một trăm năm mươi ngày đó, là bóng về cơn thanh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổ xuống để huỷ diệt loài người hung ác cùng các loài thú đồng đã tr ở nên hung hăng đó.

Mặc dù vậy, ngoài Nô-ê ra, bảy người trong gia đình của Nô-ê vẫn còn những đồn lũy của ma quỷ ẩn núp trong thân thể xác thịt của họ, cùng trong thân thể xác thịt của các loài vật không tinh sạch và đó là lý do mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định rằng: **“Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.”** (Sáng thế ký 8:21b-22)

Bài tiếp theo chúng ta sẽ tiếp tục suy gẫm những sự mẫu nhiệm về những sự đã xảy đến với chiếc tàu của Nô-ê, có liên quan đến thời kỳ cuối cùng của loài người ở trên đất này như thế nào .

VĂN CHÂU

Hết bài 8 - Còn tiếp.